TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HS-ST
Ngày: 24 - 4 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thế Quý;
2. Bà Vũ Thị Duyên.

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 09/4/2018, đối với bị cáo:

Đỗ Văn K1 - sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn 4 T1, xã TH, huyện TL, tỉnh HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T2 và bà Lê Thị M1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/8/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh HN xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội "Đánh bạc"; Ngày 16/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện TL xử phạt 12 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số 32/2012/HSST ngày 17/8/2012 của TAND tỉnh HN; buộc Đỗ Văn K1 phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 21 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án ngày 19/10/2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2017 đến ngày 01/01/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HN, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thế N1 - sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn HN1, xã TH1, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt.

2. Anh Lê T.A - sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn CT, xã LS, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt.

3. Anh Bùi Hồng V1 - sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn DX, xã TH1, huyện TL, tỉnh HN; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế N1 và Lê T.A là các đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 25/12/2017, N1 điều khiển xe mô tô BKS 90B1 - 68476 thì gặp Lê T.A, N1 và T.A rủ nhau góp tiền mua ma túy đá để sử dụng, cả hai thống nhất mỗi người góp 150.000đ. Sau đó, N1 gọi điện thoại cho Đỗ Văn K1 nói: "Em là em anh V1 tàu, anh để em cái ba", ý N1 hỏi mua của K1 01 (một) gói ma túy đá với giá 300.000đ, K1 đồng ý và bảo N1 đi xuống cầu T1, xã TH, huyện TL, tỉnh HN để giao dịch. Sau khi nói chuyện với K1, N1 điều khiển xe mô tô chở T.A đi xuống chỗ hẹn, trên đường đi N1 nhận được tin nhắn của K1 với nội dung: "Em qua quán game dưới dốc Bói mua cho anh 04 cái thẻ 50.000đ rồi mang xuống cầu T1 alo anh". N1 hiểu ý K1 nên vào quán ven đường mua 04 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 50.000đ rồi tiếp tục đi xuống cầu T1 gặp K1. Khi đến nơi thấy K1 đang đứng một mình, N1 đến đưa cho K1 04 chiếc thẻ điện thoại vừa mua và số tiền 100.000đ, K1 cầm tiền và thẻ điện thoại cất vào túi áo khoác bên ngoài đang mặc rồi chỉ cho N1 túi ma túy K1 để từ trước ở lề đường QL1A, N1 đi đến vị trí K1 chỉ thì thấy 01 túi nilon màu trắng, N1 cầm lấy và cất vào túi quần trước bên phải. Ngay lúc này N1, T.A và K1 bị lực lượng Công an huyện TL phát hiện bắt quả tang.

* Tài sản, vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trong túi quần trước bên phải của Nguyễn Thế N1 đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 02 vé xổ số kiến thiết HN mệnh giá 10.000đ mở thưởng ngày 25/12/2017; 01 điện thoại Mobistar B209 màu đỏ đen và 01 xe máy BKS 90B1 - 68476.

- Thu giữ của Đỗ Văn K1 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng; số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng); 04 thẻ nạp điện thoại mạng Viettel mệnh giá mỗi thẻ 50.000đ và 01 túi nilon màu trắng hàn kín bên trong không chứa đồ vật gì.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Văn K1, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 239/ PC54-MT ngày 28/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HN kết luận: "Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì niêm phong ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng: 0,071g (không phẩy không trăm bảy mươi mốt gam)".

Về nguồn gốc số Methamphetamine đã thu giữ: Đỗ Văn K1 khai nhận mua của một người có tên là Triệu ở Đồng Văn, Duy Tiên, HN (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể). Ngoài lời khai của K1 không còn tài liệu nào khác, vì vậy không có căn cứ xác định nguồn gốc ma túy đã thu giữ cũng như không xác định được người bán ma túy cho K1.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 22/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Đỗ Văn K1 về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn K1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt Đỗ Văn K1 từ 30 đến 36 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Bị cáo Đỗ Văn K1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà và quá trình điều tra, Đỗ Văn K1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 25/12/2017, tại cầu T1, thuộc địa phận thôn 4 T1, xã TH, huyện TL, tỉnh HN, Đỗ Văn K1 đang bán 01 (một) gói ma túy đá, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,071g (không phẩy không trăm bảy mươi mốt gam) với giá 300.000đ cho Nguyễn Thế N1 để kiếm lời thì bị lực lượng Công an huyện TL phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện TL đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, mà còn tạo ra một lớp người nghiện trong xã hội gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an N1 trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải nghiêm trị bị cáo trước pháp luật, với mức hình phạt tù nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích và có tác dụng phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 17/8/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh HN xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội "Đánh bạc"; Ngày 16/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện TL xử phạt 12 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số 32/2012/HSST ngày 17/8/2012 của TAND tỉnh HN; buộc Đỗ Văn K1 phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 21 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định của bản án và được đương nhiên xóa án tích theo quy định của pháp luật, tuy nhiên đây cũng là tình tiết cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có ông nội là Đỗ Văn B1 đã có công với Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bố đẻ của bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, nên xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Thế N1, Lê T.A là các đối tượng mua ma túy của K1. Quá trình điều tra xác định hành vi của N1, T.A chưa cấu thành tội phạm, nên Công an huyện TL đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thế N1, Lê T.A là đúng pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy lượng Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả sau giám định và 01 túi nilon màu trắng hàn kín bên trong không chứa đồ vật gì.

Đối với 01 điện thoại Mobistar B209 màu đỏ đen, 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng, 04 thẻ điện thoại mạng Viettel mệnh giá mỗi thẻ 50.000đ và số tiền 100.000đ. Tại phiên tòa xác định đây là những tài sản liên quan đến hanh vi phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 02 (hai) tờ vé xổ số lô tô tự chọn mệnh giá 10.000đ thu giữ của Nguyễn Thế N1 không liên quan đến tội phạm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thế N1 là đúng pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô BKS 90B1 - 68476 thu giữ của Nguyễn Thế N1. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ đây là tài sản hợp pháp của anh Bùi Hồng V1, sinh năm 1986, trú tại thôn DX, xã TH1, huyện TL, tỉnh HN, anh V1 cho N1 mượn xe sử dụng và không biết N1 đi mua ma túy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã trả lại cho anh V1 chiếc xe trên, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn K1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K1 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/12/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 239/PC54-MT và 01 túi nilon màu trắng hàn kín bên trong không chứa đồ vật gì.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 5S màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 (một) điện thoại di động Mobistar B209 màu đỏ đen, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 04 (bốn) thẻ điện thoại mạng Viettel, mỗi thẻ mệnh giá 50.000đ và số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho Đỗ Văn K1 số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/3/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TL và Ủy nhiệm chi số 11 lập ngày 26/3/2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện TL).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đỗ Văn K1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HN;
- VKSND tỉnh HN;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở tư pháp tỉnh HN;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quốc Huy